

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg, ngày 31 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL, ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1419/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện Quyết định này. Định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY ĐỊNH**

**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 29/2016/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước của tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nêu trên và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi điều chỉnh của Quy định này. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là Đảng viên trong các cơ quan, đơn vị ngoài việc thực hiện Quy định này phải thực hiện Quy định số 10/QĐ/TU, ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Tỉnh ủy.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc

1. Tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín, dị đoan; không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự nơi công cộng; không tổ chức hoặc tham gia đánh bài bạc dưới mọi hình thức.

2. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình; không lợi dụng việc cưới, việc tang để nhận quà biếu nhằm trục lợi cá nhân.

3. Việc tổ chức, tham gia việc cưới, việc tang và lễ hội không ảnh hưởng đến thời giờ làm việc, việc quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ tại lễ hội).

4. Khi sử dụng tạm thời một phần hệ phổ phục vụ cho việc cưới, việc tang phải thực hiện theo quy định tại Khoản 13, Mục IV, Phần II, Thông tư số 04/2008/TT-BXD, ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị và Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 4. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tổ chức việc cưới

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, khi tổ chức việc cưới cho bản thân, hoặc đứng ra tổ chức việc cưới cho người thân trong gia đình phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về Luật Hôn nhân và Gia đình, và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc tổ chức lễ cưới tại gia đình hoặc tại địa điểm cưới phải thực hiện các quy định sau:

a) Đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của từng địa phương, dân tộc và hoàn cảnh của hai gia đình;

b) Các thủ tục cưới (chạm ngõ, ăn hỏi, rước dâu...) nên gộp chung thành một thủ tục, không nặng nề thách cưới, đòi hỏi lễ vật; trang trí lễ cưới giản dị, tránh phô trương, lãng phí; trang phục cô dâu chú rể đẹp, lịch sự, phù hợp với văn hóa dân tộc; âm nhạc sử dụng trong đám cưới phải lành mạnh, không ảnh hưởng đến cộng đồng khu dân cư; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ mời khách dự tiệc cưới trong phạm vi gia đình, họ tộc thân thích, bạn bè và đồng nghiệp thân thiết; không mời khách dự tiệc cưới nhiều lần, nhiều nơi đối với cùng một đám cưới; khi hai gia đình nhà trai và nhà gái có tổ chức tiệc cưới riêng không ghi là “Lễ Thành hôn”.

d) Khuyến khích hình thức báo hỷ thay cho tổ chức lễ cưới, tiệc cưới; tham gia lễ cưới tập thể do cơ quan, tổ chức, đoàn thể đứng ra tổ chức; tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt thay cho tiệc mặn; hạn chế bia, rượu, không sử dụng thuốc lá trong phòng tiệc cưới; thực hiện các hoạt động đặt hoa tại đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới.

3. Khi tổ chức đám cưới cho bản thân hoặc người thân trong gia đình, thiệp mời khách dự tiệc cưới không ghi chức danh, chức vụ, tên cơ quan, đơn vị công tác.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tham dự tiệc cưới

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không trực tiếp tham gia phục vụ lễ cưới và không tham dự lễ cưới trong giờ hành chính (trừ trường hợp nghỉ phép theo quy định).

2. Không uống rượu, bia nếu đám cưới trong giờ nghỉ trước giờ làm việc buổi chiều để tránh gây ảnh hưởng đến hiệu quả công việc; không điều khiển phương tiện giao thông khi sử dụng rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép; không hút thuốc lá trong phòng tiệc cưới.

Điều 6. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc cưới

1. Tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thực hiện nếp sống văn minh khi tổ chức đám cưới cho bản thân hoặc người thân trong gia đình.
2. Không cho phép sử dụng khuôn viên cơ quan, đơn vị để tổ chức lễ cưới.
3. Không sử dụng công quỹ để mừng cưới phục vụ cho mục đích cá nhân; không sử dụng xe công phục vụ hoặc đi dự đám cưới.
4. Không điều động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý đi phục vụ đám cưới trong giờ hành chính.
5. Khuyến khích các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị đứng ra tổ chức đám cưới tập thể cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị.
6. Có hình thức xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các quy định về việc cưới theo quy định của pháp luật.

Mục 2**NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG****Điều 7. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tổ chức việc tang cho người thân trong gia đình**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi đứng ra tổ chức việc tang cho người thân trong gia đình phải tuân thủ các quy định của pháp luật: Về việc tang; về đăng ký và quản lý hộ tịch; về bảo vệ môi trường; về y tế và các quy định khác có liên quan.
2. Lễ tang do gia đình quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng phải thực hiện các quy định sau:
 - a) Lễ tang phải được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình; không được lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân;
 - b) Thời gian và việc vệ sinh trong quan, ướp, khâm liệm, mai táng thực hiện theo quy định cụ thể tại Thông tư số 02/2009/TT-BYT, ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng; trong đó thời gian quan, ướp, khâm liệm đối với các trường hợp thông thường cụ thể như sau:
 - Đối với người chết do nguyên nhân thông thường: Trong điều kiện thường thì thời gian quan ướp không quá 48 giờ kể từ khi chết, thời gian khâm liệm không quá 12 giờ kể từ khi chết;
 - Đối với người chết do mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A, nhóm B: Thời gian quan, ướp không quá 24 giờ kể từ khi chết; thời gian khâm liệm trong vòng 06 giờ kể từ khi chết;
 - c) Các nghi lễ tổ chức theo phong tục, tập quán; không tổ chức các hủ tục như yếm bùa, trừ tà, lẩn đường, khóc thuê;
 - d) Việc mặc tang phục và treo cờ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo, chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang; nhạc tang phải lành mạnh, phù hợp phong tục, tập quán, dân tộc, độ ồn không ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm theo quy định của pháp luật;

đ) Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ và phải đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm. Các nghi thức cúng ba ngày, bảy ngày, bốn chín ngày, một trăm ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng... khuyến khích chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ;

e) Nghiêm cấm việc rải các loại tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và ngoại tệ trên đường đưa tang; khuyến khích không rải vàng mã trên đường đưa tang;

g) Người qua đời phải được chôn cất trong nghĩa trang; việc chôn cất, xây mộ và táng người chết thực hiện các quy định của Bộ Xây dựng và Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

h) Việc tổ chức an táng tại nghĩa trang địa phương, nghĩa trang khác hoặc hỏa táng, điện táng theo nguyện vọng của gia đình. Khuyến khích thực hiện hình thức hỏa táng, điện táng, hung táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch hoặc hình thức táng mới văn minh, hiện đại.

Điều 8. Tổ chức việc tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

1. Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Quy định này.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi từ trần:

a) Cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp người từ trần quyết định thành lập Ban Lễ tang, Ban Lễ tang gồm các thành viên đại diện đơn vị, đoàn thể trong cơ quan nơi người từ trần đang công tác, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần sinh sống;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp người từ trần làm Trưởng ban Tổ chức lễ tang;

c) Ban Tổ chức lễ tang có trách nhiệm phối hợp với gia đình cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức tang lễ;

d) Ban Tổ chức lễ tang chuẩn bị 02 (hai) vòng hoa của cơ quan chủ quản và gia đình đặt cố định hai bên bàn thờ. Chuẩn bị 05 (năm) vòng hoa luân chuyển; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi viếng đám tang dùng vòng hoa luân chuyển của Ban Tổ chức lễ tang;

đ) Việc trang trí lễ đài, lễ viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang, lễ hạ huyệt thực hiện theo Điều 52, Điều 54 và Điều 55 tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 9. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tang

1. Tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thực nếp sống văn minh trong việc tang.

2. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không để tham dự việc tang gây ảnh hưởng đến thời gian và hiệu quả công việc; không sử dụng công

quỹ để phúng viếng phục vụ cho mục đích cá nhân; không sử dụng xe công phục vụ đám tang.

3. Có hình thức xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các quy định về việc tang theo quy định của pháp luật.

Mục 3

NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG LỄ HỘI

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì hoặc phối hợp tổ chức lễ hội

1. Tổ chức lễ hội đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Nghi lễ được tiến hành trang trọng, trên cơ sở bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, loại bỏ hoặc thay thế những tập tục không còn phù hợp; trong khu vực lễ hội, cờ Tổ quốc phải được treo nơi trang trọng, cao hơn cờ hội, cờ tôn giáo; chỉ treo cờ hội, cờ tôn giáo tại địa điểm lễ hội và trong thời gian tổ chức lễ hội;

b) Phần hội đảm bảo vui tươi, lành mạnh, đa dạng về hình thức, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống;

c) Nghiêm cấm lợi dụng lễ hội để đánh bạc dưới mọi hình thức; không bày bán các đồ chơi có tính bạo lực, thịt tươi sống, thịt động vật hoang dã theo quy định của pháp luật; không đốt pháo nổ, đồ mã, thả đèn trời trong khu vực lễ hội;

d) Không tổ chức các lễ hội có nội dung sau:

- Kích động bạo lực, truyền bá các hành vi tội ác, thể hiện cảnh trái với truyền thống yêu hòa bình và nhân ái của dân tộc Việt Nam; mô tả các cảnh đâm chém, đâm đá, đánh đập tàn bạo, rùng rợn, kinh dị, cảnh thỏa mãn, khoái trá của kẻ gây tội ác và các hành động tội ác khác;

- Mê tín dị đoan làm mê hoặc người khác, trái với tự nhiên, gây tác động xấu về nhận thức, như cúng khấn trừ tà ma, chữa bệnh bằng phù phép; lên đồng phán truyền, xem bói, xin xăm, xóc thẻ, truyền bá sấm trạng, phù chú, cầu lợi cho mình gây hại cho người khác bằng cách yểm bùa và các hình thức mê tín dị đoan khác.

2. Thành lập Ban Quản lý lễ hội theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3, Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội để quản lý, điều hành lễ hội theo đúng nội dung, chương trình đã được cấp có thẩm quyền cho phép; hướng dẫn, vận động người tham gia lễ hội ứng xử có văn hóa, văn minh, đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, an toàn giao thông trong lễ hội.

3. Những lễ hội có quy mô lớn, tổ chức dài ngày và thu hút đông người tham gia, cơ quan, đơn vị tổ chức lễ hội phải tổ chức họp thông báo về kế hoạch tổ chức theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm tuyên truyền, giới thiệu ý nghĩa lịch sử của lễ hội, giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam; tưởng nhớ công đức của ông cha, ghi nhận công lao của các bậc tiền bối trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Điều 11. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị mình chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về tham gia lễ hội.

2. Không sử dụng xe công đi lễ hội (trừ trường hợp làm nhiệm vụ tại lễ hội). Không sử dụng công quỹ để ủng hộ, cung tiến tại lễ hội.

3. Có hình thức xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham dự lễ hội trong giờ hành chính (trừ trường hợp làm nhiệm vụ tại lễ hội).

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lễ hội, nội quy, quy định của Ban Tổ chức lễ hội.

2. Việc đặt tiền lễ, tiền công đức, tiền giọt dầu đúng nơi quy định của Ban Quản lý lễ hội, Ban Quản lý di tích; không ném, thả tiền xuống giếng, ao hồ, đặt tiền, cài tiền vào tượng phật và thực hiện các hành vi phản cảm khác; không đổi tiền hưởng chênh lệch giá trong khu vực di tích, lễ hội, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiền tệ và ngân hàng.

3. Không sử dụng xe công đi dự lễ hội; không tham dự lễ hội trong giờ hành chính (trừ trường hợp làm nhiệm vụ tại lễ hội).

4. Bản thân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tổ chức hoặc tham gia lễ hội ngoài việc chấp hành các quy định này còn có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, vận động gia đình, người thân, những người tham gia lễ hội chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lễ hội, nội quy, quy định của Ban Tổ chức lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh, ứng xử có văn hóa, thấp hươg theo quy định của Ban Tổ chức lễ hội, bỏ rác vào nơi quy định, giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, không xô đẩy, chen lấn, ăn mặc phản cảm, có lời nói, hành vi khiếm nhã, xúc phạm tâm linh, ảnh hưởng xấu đến không khí trang nghiêm của lễ hội.

Mục 4

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ THỜI GIAN LÀM VIỆC

Điều 13. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng và thực hiện nghiêm các quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; cải cách hành chính, hiện đại hóa công sở. Quản lý có hiệu quả thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo tính chất, đặc điểm, đặc thù công việc của từng đối tượng.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công công tác, giao việc hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đảm bảo năng suất, hiệu quả, chú trọng đánh giá theo kết quả đầu ra, kết quả công việc.

4. Tổ chức các hội nghị hợp lý theo hướng giảm bớt các cuộc họp xét thấy không cần thiết. Đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức, điều hành hội nghị, hội

thảo, cuộc họp, đảm bảo phát huy dân chủ, dành nhiều thời gian cho thảo luận; ưu tiên tổ chức Hội nghị trực tuyến để giảm bớt chi phí và thời gian đi lại.

5. Các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước, phù hợp với yêu cầu, tính chất, đặc thù lao động cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị. Không sử dụng thời gian làm việc, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị vào việc riêng.

6. Đề cao trách nhiệm, gương mẫu thực hiện các quy định về sử dụng thời giờ làm việc; có biện pháp khuyến khích, khen thưởng xứng đáng, kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghiêm túc chấp hành kỷ luật lao động, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, sử dụng thời giờ làm việc cao; đồng thời thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về sử dụng thời giờ làm việc, về kỷ luật lao động; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; không xét khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm thời giờ làm việc.

7. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tổ chức liên hoan, chiêu đãi, tiếp khách, hội thảo, sơ kết, tổng kết và các hình thức tổ chức khác vào buổi trưa trong các ngày làm việc không sử dụng rượu, bia, đồ uống có chất kích thích.

Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

1. Phải chấp hành và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật, nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; có mặt đúng giờ tại công sở theo giờ hành chính hoặc theo quy định cụ thể của cơ quan, đơn vị.

2. Hằng ngày, tuần, tháng, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải chủ động xây dựng kế hoạch công tác, lịch làm việc khoa học, phù hợp.

3. Không sử dụng thời giờ làm việc vào việc riêng; không đi muộn, về sớm, không chơi games, đánh bài trong giờ làm việc.

4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc, kể cả vào bữa ăn giữa hai ca trong ngày làm việc và ngày trực.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, giáo dục, động viên, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình thực hiện nghiêm túc Quy định này;

b) Cụ thể hóa Quy định này thành các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm trong cơ quan, đơn vị;

c) Lấy kết quả triển khai thực hiện quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc là cơ sở để đánh giá về ý thức chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm;

d) Lòng ghép việc triển khai thực hiện quy định này với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành phong trào sâu rộng trong toàn cơ quan, đơn vị và hưởng ứng tích cực của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy định này; gắn việc thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội tại Quy định này với việc xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3. Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phát hiện, cổ vũ, động viên, nêu gương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động điển hình, những mô hình hay, kinh nghiệm tốt trong việc thực hiện Quy định; phê phán các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm Quy định này.

Điều 16. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc và phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sai phạm trong cơ quan, đơn vị mình.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành tốt các nội dung của Quy định này; đây là một trong những tiêu chí để làm cơ sở để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được đề nghị xét khen thưởng định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm Quy định này tùy theo tính chất, mức độ sẽ xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 34/2011/NĐ-CP, ngày 17 tháng 5 năm 2011 về xử lý kỷ luật công chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP, của Chính phủ về xử lý kỷ luật viên chức và các quy định của pháp luật có liên quan; ngoài các hình thức xử lý kỷ luật trên, còn thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Thẩm quyền và trình tự xử lý vi phạm thực hiện theo quy định Nhà nước về quản lý và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5. Khuyến khích công dân phát hiện, phản ánh đến tổ chức, cơ quan có thẩm quyền về các hành vi vi phạm Quy định này đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị